

Bản án số: 63/2023/HS-ST

Ngày: 21/7/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BV - TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Thịnh

Các Hội thẩm nhân: Ông Nguyễn Xuân Thuật và ông Phùng Xuân Phong

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Hải, Thư ký Tòa án nhân dân huyện BV, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BV tham gia phiên tòa: Bà Cần Thùy Dung, Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 47/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2023/QĐXX - HSST ngày 26 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/. Họ và tên: Nguyễn Văn Th, sinh năm 2000. Nơi ĐKKHKT: Thôn N, xã LS, huyện LS, tỉnh Hòa Bình. Trình độ văn hóa 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Mường; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1967. Vợ con: Chưa có. Tiền án: Ngày 22/9/2021, TAND huyện Chương Mỹ- Hà Nội xử phạt 20 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, buộc Th phải nộp lại 4.550.000 đồng tiền thu lời bất chính. Th chấp hành xong hình phạt tù ra trại ngày 11/10/2022, đã nộp tiền án phí và tiền thu lời bất chính ngày 10/02/2022. Tiền sự: Ngày 24/4/2019, TAND huyện LS, tỉnh Hòa Bình có Quyết định số 16 về việc đưa Th vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc trong thời hạn 18 tháng. Ngày 01/10/2019 Th trốn khỏi cơ sở cai nghiện. Ngày 02/11/2021, cơ sở cai nghiện ma túy số 1- Sở Lao động- TB&XH Hòa Bình có Quyết định truy tìm số 05 đối với Th. Bị

cáo bị tạm giữ từ ngày 13/3/2023 đến ngày 22/3/2023. Ngày 22/3/2023 bị tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

2/. Họ và tên: Lê Mạnh Cg, sinh năm 1997. Nơi cư trú: Thôn NS, xã NPT, huyện CM, Hà Nội. Trình độ văn hóa 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Con ông Lê Minh Q, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1957. Vợ con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/3/2023 đến ngày 22/3/2023. Ngày 22/3/2023 bị tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Anh Phùng Thanh Đ, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn PN, xã PĐ, huyện BV, thành phố Hà Nội

(Anh Đ vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Chiều ngày 05/3/2023, Lê Mạnh Cg điều khiển xe máy kiểu dáng Atila, BKS: 17M6 - 9936 chở bạn là Nguyễn Văn Th đi từ thị trấn XM, huyện CM, Hà Nội sang thành phố VT, tỉnh Phú Thọ để chơi. Khi đi đến địa bàn huyện BV, xe máy của Cg bị hỏng nên Cg và Th đến cửa hàng sửa chữa xe máy “ĐuX BXXX Motor” của anh Phùng Đức L, sinh năm 1996, trú tại: thôn ĐL, xã PĐ, huyện BV, Hà Nội để sửa xe. Sau khi kiểm tra xe, anh L cho biết chi phí sửa xe từ 1.500.000 đồng đến 2.000.000 đồng. Do không đủ tiền nên Cg xin anh L cho gửi nhờ xe, mai Cg sẽ bảo người nhà tới sửa và lấy xe về. Anh L đồng ý. Sau đó, Cg và Th đi bộ qua cổng chào xã PĐ khoảng 300m thì rẽ vào một đường nương bên phải theo hướng di chuyển của Cg và Th (Cg và Th nghĩ đường này có thể đi tắt sang VT, Phú Thọ). Khi đi dọc theo đường nương khoảng 500m, thì Cg và Th phát hiện trong vườn nhà anh Phùng Thanh Đ, sinh năm 1987 tại cánh đồng Trầm thuộc thôn PN, xã PĐ, huyện BV, Hà Nội đang dựng một chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S, màu đỏ, BKS: 33PX-38XX. Quan sát xung quanh không có ai nên Th nảy sinh ý định và trao đổi với Cg về việc trộm cắp chiếc xe máy trên để làm phương tiện đi lại. Cg đồng ý. Th bảo Cg đứng ngoài cánh giới còn Th đi vào trong vườn nhà anh Đ để lấy xe. Khi đến nơi, Th phát hiện xe không khóa cổ, khóa càng, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa điện. Th dắt chiếc xe máy ra ngoài cổng được khoảng 100m thì nổ máy chở Cg đi sang thành phố VT- tỉnh Phú Thọ. Khi đến đoạn đường đê sông Hồng, Cg và Th đã bỏ bỏ biển kiểm soát của xe rồi đi lên giữa cầu Văn

Lang ném bỏ xuống sông Hồng với mục đích tránh bị phát hiện. Sau đó, Th và Cg sang VT chơi. Đến trưa ngày 06/3/2023, Th và Cg tới một quán sửa xe (Cg và Th không nhớ tên và địa chỉ của quán) để tăng xích và thay dầu xe. Trên đường đi tới quán, các đối tượng đã tháo bỏ 02 cánh yếm xe và ném ở rệ đường. Cg và Th để lại xe ở quán và bắt xe ôm đi sang cửa hàng “ĐuX BXXX Motor” của anh L. Tại đây, Cg đã thỏa thuận bán chiếc xe máy Atila của Cg cho anh L với giá 900.000 đồng. Sau đó, Cg và Th quay lại quán sửa xe bên VT để lấy chiếc xe máy đã trộm cắp của anh Đ để đi chơi. Cả hai chơi ở VT 1- 2 ngày rồi đi xuống trung tâm thành phố Hà Nội chơi. Ngày 12/3/2023, Th và Cg tiếp tục sử dụng chiếc xe mô tô trộm cắp được của anh Phùng Thanh Đ rủ nhau đi vào thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa chơi. Đến khoảng 20h00 phút ngày 12/3/2023, khi Th và Cg đang điều khiển xe máy Wave S nói trên đi đến gần vòng xuyên cầu Nguyệt Viên, phường Đông Hải, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa thì bị tổ tuần tra Cảnh sát cơ động, Công an thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, Cg và Th đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản tại địa bàn huyện BV, Hà Nội như trên. Ngày 13/3/2023, Công an phường Đông Hải, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa đã thông báo tới Công an huyện BV, thành phố Hà Nội đồng thời bàn giao đối tượng Nguyễn Văn Th, Lê Mạnh Cg cùng các vật chứng thu giữ cho công an huyện BV.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave S, màu đỏ, có số khung: RLHHA09047Y030584; số máy: HA09E-8030584; 01 (một) thẻ Căn cước công dân số: 001XXXXXXXX8 mang tên Lê Mạnh Cg; 01 (một) thẻ Căn cước công dân số: 017XXXXXXXX50 mang tên Nguyễn Văn Th.

Ngày 14/3/2023, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện BV có yêu cầu định giá tài sản số 30 yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện BV định giá đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave S, màu đỏ, BKS: 33X6-38XX, có số khung: RLHHA09047Y030584; số máy: HA09E-8030584. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 36 ngày 21/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện BV, kết luận: “01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave S, màu đỏ, có số khung: RLHHA09047Y030584; số máy: HA09E-8030584, xe đăng ký lần đầu năm 2007, đã qua sử dụng, trị giá 5.000.000 đồng”.

Đối với chiếc xe máy nêu trên, quá trình điều tra xác định: năm 2007, ông Phùng Thế Đ (sinh năm 1958- chết năm 2015) là bố đẻ anh Phùng Thanh Đ mua và đăng ký chính chủ đối với chiếc xe. Sau đó, ông đã cho anh Đ chiếc xe trên để sử dụng làm phương tiện đi lại hàng ngày. Vì vậy, ngày 05/5/2023, Cơ quan CSĐT- CA huyện BV đã ra quyết định xử lý vật chứng số 24 trả lại chiếc xe máy nêu trên cho anh Phùng

Thanh Đ. Sau khi nhận lại tài sản, anh Đ không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự chỉ đề nghị xử lý các đối tượng theo quy định pháp luật.

Về bồi thường dân sự: Đối với chiếc BKS 33PX-38XX và chiếc 02 chiếc yếm xe, do giá trị nhỏ nên anh Phùng Thanh Đ không yêu cầu các đối tượng phải bồi thường.

Về vật chứng còn lại của vụ án: 01 thẻ Căn cước công dân số 001XXXXXXX8 mang tên Lê Mạnh Cg và 01 thẻ Căn cước công dân số 017XXXXXXX50 mang tên Nguyễn Văn Th , Cơ quan điều tra chuyển theo hồ sơ vụ án.

Tại cơ quan CSĐT- Công an huyện BV, Nguyễn Văn Th và Lê Mạnh Cg đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại bản cáo trạng số: 47/CT-VKS ngày 29 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện BV, thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Th , Lê Mạnh Cg theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015; Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện BV đã truy tố. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện BV, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa giữ quyền công tố phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Th , Lê Mạnh Cg phạm tội “ Trộm cắp tài sản”. Áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 12 đến 15 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Mạnh Cg từ 06 đến 09 tháng tù. Về xử lý vật chứng: đề nghị trả lại cho các bị cáo giấy căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn Th , Lê Mạnh Cg. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét. Về án phí các bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện BV, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện BV, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Nguyễn Văn Th , Lê Mạnh Cg đều đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản khám xét, phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận định giá tài sản, biên bản thu giữ tang vật CQĐT thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, như vậy HĐXX có đủ cơ sở xác định: Chỉ vì mục đích muốn có tiền tiêu sài cá nhân, lợi dụng việc vắng người trông coi tài sản, chiều ngày 05/3/2023, các bị cáo Nguyễn Văn Th , Lê Mạnh Cg, sau khi sửa xe và gửi lại chiếc xe máy của Cg tại xã PĐ, huyện BV để sang VT chơi. Khi đi dọc theo đường nương khoảng 500m, thì Cg và Th phát hiện trong vườn nhà anh Phùng Thanh Đ, sinh năm 1987 tại cánh đồng Trầm thuộc thôn PN, xã PĐ, huyện BV , Hà Nội đang dựng một chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S, màu đỏ, BKS: 33PX-38XX. Quan sát xung quanh không có ai nên Th nảy sinh ý định và trao đổi với Cg về việc trộm cắp chiếc xe máy trên để làm phương tiện đi lại. Cg đồng ý. Th bảo Cg đứng ngoài cánh giới còn Th đi vào trong vườn nhà anh Đ để lấy xe. Khi đến nơi, Th phát hiện xe không khóa cổ, khóa càng, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa điện. Th dắt chiếc xe máy ra ngoài cổng được khoảng 100m thì nổ máy chở Cg đi sang thành phố VT- tỉnh Phú Thọ. Khi đến đoạn đường đê sông Hồng, Cg và Th đã bẻ bỏ biển kiểm soát của xe rồi đi lên giữa cầu Văn Lang ném bỏ xuống sông Hồng với mục đích tránh bị phát hiện. Khi các bị cáo Th, Cg điều khiển chiếc xe máy mà các bị cáo trộm được đi xuống thành phố Thanh Hóa chơi thì bị tổ tuần tra Cảnh sát cơ động, Công an thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, Cg và Th đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản tại địa bàn huyện BV, Hà Nội. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 36 ngày 21/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện BV, kết luận: *“01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave S, màu đỏ, có số khung: RLHHA09047Y030584; số máy: HA09E-8030584, xe đăng ký lần đầu năm 2007, đã qua sử dụng, trị giá 5.000.000 đồng”*. Như vậy HĐXX có đầy đủ căn cứ chứng minh hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn Th , Lê Mạnh Cg thực hiện đã phạm tội *“Trộm cắp tài sản”* tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện BV truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân, tổ chức được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật

tự của địa phương, do vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện nhằm giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

Trong vụ án này có đồng phạm nhưng với tính chất đồng phạm phức tạp, các bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội có sự trao đổi, bàn bạc, cảnh giới, do vậy cần đánh giá vai trò từng bị cáo để áp dụng hình phạt cho phù hợp với tính chất, mức độ tham gia của từng bị cáo. Đối với bị cáo Nguyễn Văn Th : sau khi các bị cáo bị hỏng xe do không có tiền sửa, các bị cáo đã gửi lại chiếc xe máy tại BV, sau đó đi bộ sang VT chơi, khi đi bộ các bị cáo đã phát hiện chiếc xe máy Honda Wave S, màu đỏ, BKS: 33PX-38XX của anh Đ để trong vườn, bị cáo Th nảy sinh ý định trộm chiếc xe máy và bảo bị cáo Cg đứng ngoài cảnh giới, bị cáo Th đã vào lấy được chiếc xe, do vậy bị cáo Th giữ vai trò cao nhất trong vụ án. Đối với bị cáo Lê Mạnh Cg, sau khi các bị cáo đi bộ đã phát hiện chiếc xe máy trong vườn, khi bị cáo Th nảy sinh ý định trộm chiếc xe máy, Cg đồng ý và đứng ngoài cảnh giới, để Th vào lấy trộm được chiếc xe máy, do vậy bị cáo Cg đứng vai trò và chịu mức hình phạt sau Th.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Mạnh Cg không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn Th có 01 tiền án chưa được xóa án tích, lần phạm tội này được xá định là tái phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Th, Cg đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo Cg lần phạm tội này được xác định là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên bị cáo Cg được hưởng thêm tình tiết theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét về nhân thân: Bị cáo Cg có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự. Bị cáo Th có 01 tiền án Ngày 22/9/2021, TAND huyện Chương Mỹ- Hà Nội xử phạt 20 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, buộc Th phải nộp lại 4.550.000 đồng tiền thu lời bất chính. Th chấp hành xong hình phạt tù ra trại ngày 11/10/2022, đã nộp tiền án phí và tiền thu lời bất chính ngày 10/02/2022 và 01 tiền sự: Ngày 24/4/2019, TAND huyện LS, tỉnh

Hòa Bình có Quyết định số 16 về việc đưa Th vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc trong thời hạn 18 tháng. Ngày 01/10/2019 Th trốn khỏi cơ sở cai nghiện.

Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5, Điều 173 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 còn quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng. Xét thấy các bị cáo làm nghề lao động tự do, không có thu nhập. Do vậy Hội đồng xét xử xét miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Qua phân tích và nhận định như trên, trên cơ sở xem xét, đánh giá toàn diện chứng cứ, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo. HĐXX xét thấy đối với các bị cáo Nguyễn Văn Th mặc dù tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi bị cáo đã thực hiện, nhưng bị cáo có 01 tiền án cùng loại chưa được xóa án tích, lần phạm tội này được xác định tái phạm. Đối với bị cáo Lê Mạnh Cg mặc dù tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, lần phạm tội này được xác định lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng bản thân bị cáo là người ăn chơi, đua đòi, sống lêu lổng, gia đình bỏ mặc không quan tâm giáo dục bị cáo. Do đó cần phải áp dụng Điều 38 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Phùng Thanh Đ đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì đối với các bị cáo về dân sự.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS vật chứng được xử lý như sau:

Đối với chiếc xe máy nêu trên, quá trình điều tra xác định: năm 2007, ông Phùng Thế Đ (sinh năm 1958- chết năm 2015) là bố đẻ anh Phùng Thanh Đ mua và đăng kí chính chủ đối với chiếc xe. Sau đó, ông đã cho anh Đ chiếc xe trên để sử dụng làm phương tiện đi lại hàng ngày. Vì vậy, ngày 05/5/2023, Cơ quan CSĐT- CA huyện BV đã ra quyết định xử lý vật chứng số 24 trả lại chiếc xe máy nêu trên cho anh Phùng Thanh Đ là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với 01 thẻ Căn cước công dân số 001XXXXXXX8 mang tên Lê Mạnh Cg và 01 thẻ Căn cước công dân số 017XXXXXXX50 mang tên Nguyễn Văn Th . HĐXX xét thấy đây là những giấy tờ tùy thân liên quan đến quyền nhân thân của các bị cáo, không phải vật chứng vụ án, do vậy xét trả lại cho các bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Về án phí: Áp dụng điều khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết : 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14. Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1./ Xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th , Lê Mạnh Cg phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2./ Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 ; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn Th : 15 (*Mười lăm*) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 13/3/2023.

3/. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo: Lê Mạnh Cg: 06 (*Sáu*) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 13/3/2023.

4./ Án phí : Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết : 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Các bị cáo Nguyễn Văn Th , Lê Mạnh Cg mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5./ Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TANDTP. Hà Nội;

- VKSND huyện BV ;

- Công an huyện BV;

- CCTHADS BV;

- Những người tham gia tố tụng;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

- Lưu HS, VP.

Nguyễn Phúc Thịnh

